



國環檢證字號：041(原環署環檢字第 041 號)

元智大學環科中心檢測實驗室

樣品檢驗報告

委 託 單 位 : 御安淨水企業有限公司

委託編號：YZ1141C4333

委託者地址：桃園市平鎮區中豐路南勢二段127號 樣品基質：飲用水

樣品基質：飲用水

受檢單位：家興人力資源顧問股份有限公司 檢測目的：定檢

檢測目的：定檢

行 業 別 : 自述業別

採樣時間：114年10月07日13時00分

採樣地點：中和連城一館 30/3F 飲水機

收樣時間：114年10月08日

(新北市中和區)

採樣單位：御安淨水企業有限公司

報告日期：114年10月20日

採樣方法：---

報告編號：C1144333-1

採樣行程代碼：---

[illegible]



國環檢證字號：041(原環署環檢字第 041 號)

Phòng kiểm tra thí nghiệm trung tâm khoa bảo vệ môi trường đại học Nguyên Trí
Báo cáo kiểm nghiệm mẫu nước uống

Đơn vị ủy thác : Công ty trách nhiệm hữu hạn xí nghiệp nước lọc Dự An Mã số đơn vị YZ1141C4333
Địa chỉ người ủy : Số 127 đoạn 2 Nam Thế đường ủy thác :
t h á c : Trung Phong khu Bình Chấn thành Cơ chất mẫu Máy nước uống
phố Đào Viên thử nghiệm :
Đơn vị được kiểm Công ty trách nhiệm hữu hạn cổ Mục đích lấy Kiểm nghiệm định kỳ
n g h i ệ m : phần cổ vấn tài nguyên nhân lực Gia m ẫ u :
Hưng
Loại ngành nghề : Tự thuật Thời gian lấy 13:00 ngày 10/07/2025
m ẫ u :
Địa điểm lấy Tòa nhà Zhonghe Lian Cheng 1 máy Thời gian thu ngày 10/08/2025
m ẫ u : lọc nước 30/3F m ẫ u :
Đơn vị lấy mẫu : Công ty trách nhiệm hữu hạn xí Thời gian lấy ngày 10/20/2025
nghiệp nước lọc Dự An b á o c á o :
Phương pháp lấy --- Mã báo cáo : C1144333-1
m ẫ u :
Mã hành trình lấy ---
mẫu :

Mã báo cáo mẫu nước		C1141008E				Phương pháp đo lường	Giá trị tiêu chuẩn máy nước uống cục bảo vệ môi trường	Chú thích
Mã số hoặc tên gọi cũ		Máy nước uống						
Hạng mục kiểm nghiệm	Đơn vị	Giá trị đo lường	Thời gian bắt đầu nuôi cấy	Tên môi trường nuôi cấy	Số liệu ban đầu			
Hạng mục kiểm nghiệm	CFU/100 mL	<1	10:00 giờ 10/08/2025	LES Endo Agar	X1/0, 0	NIEA E230.55B	6	
Trống								
		PASS						

第2頁共2頁

